

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2021/HSST
Ngày: 28 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thúy Mở
2. Bà Nguyễn Thị Lý.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Tuấn Th, sinh năm 1995 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 8, xã H, huyện Th, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Bùi V và bà Lê Thị N; có một con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/5/2021 đến ngày 02/6/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn X, xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị N:

- Ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1940; địa chỉ: Thôn M, xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng (là bố đẻ bà Nguyễn Thị N); vắng mặt.

- Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn X, xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng (là chồng của bà Nguyễn Thị N); vắng mặt.

- Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1990 và anh Lê Văn Công, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn X, xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng (Đu là con trai của bà Nguyễn Thị N); vắng mặt.

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng L; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Th, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2.3. Người làm chứng:

- Cháu Nguyễn Duy Đ, sinh năm 2009; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Duy Đ là bà Nguyễn Thị Th Hương, sinh năm 1984 (là mẹ đẻ cháu Đ); vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Bùi Tuấn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27/5/2021, tại tỉnh lộ 359 thuộc địa phận thôn M, xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng xảy ra vụ tai nạn giao thông **đường bộ** giữa xe ô tô biển kiểm soát 15C-251.99 do Bùi Tuấn Th điều khiển theo hướng từ thị trấn Núi Đèo đi xã Th với xe mô tô biển kiểm soát 15G1-581.37 do bà Nguyễn Thị N điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả bà N tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Tiến hành khám nghiệm tử thi, nạn nhân N bị các thương tích: Mắt phải nề tím, da vùng mắt sẫm màu, da và niêm mạc nhợt. Vùng bụng phải và thắt lưng phải xây xước trợt da màu nâu (diện rộng 37cm x 20cm), trong đó có in dạng vân lốp ô tô (rãnh vân lốp cách nhau 06cm, rãnh dài 11cm). **Nếp** lằn bên trái có **vết** rách toác da (kích thước 05cm x 06cm) để lộ tổ chức gân cơ, từ miệng vết rách còn chảy nhiều máu. Mặt sau ngoài đùi trái có đám xây xước trợt da sùng nề màu tím (kích thước 25cm x 12cm). Vùng mạn sườn trái, hông và mặt ngoài đùi trái xây xước mài **trượt** da màu nâu trong (diện rộng 56cm x 19cm). Sờ nắn thấy: Tràn khí dưới da vùng thắt lưng – hông; dập vỡ xương chậu hai bên; dập gãy phức tạp xương cột sống thắt lưng và khớp xương vùng cột.

Tại Bản kết luận giám định số 94/2021/GĐPY ngày 30/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: nguyên nhân nạn nhân Nguyễn Thị N chết vì sốc do đa chấn thương.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu thập các dấu vết: hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại ngã 3 khu vực giao nhau giữa tỉnh lộ 359 và đường liên thôn thuộc địa phận thôn M, xã Th, không có biển báo giao thông đường bộ. Xác định điểm mốc để khám nghiệm là vị trí tử kỹ thuật (tử điện) được đặt tại vỉa hè bên phải theo hướng thị trấn Núi Đèo đi hướng phà Rừng.

- Tại giữa ngã ba đường rẽ bên phải về hướng thôn Bắc 2, xã Th có một xe ô tô biển kiểm soát 15C-251.99 (loại xe bồn bê tông tươi), đầu xe quay chéo về hướng thôn Bắc 2 xã Th, đuôi xe quay chéo ra lòng đường bên phải theo hướng từ tỉnh lộ 359 vào thôn Bắc 2, xã Th là 2m40, cách vuông góc với tử kỹ thuật là 3m50; trục bánh trước bên trái cách mép đường bên phải theo hướng tỉnh lộ 359 vào thôn Bắc 2 xã Th là 4m40; trục bánh sau bên phải của giàn lốp giữa cách mép đường giả định bên phải theo hướng tỉnh lộ 359 vào thôn Bắc 2 xã Th là 1m30, trục bánh sau bên phải của giàn lốp phía sau cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là **1,1m**.

- Tại gầm xe ô tô kéo dài từ đuôi xe đến giáp bánh xe ô tô phía trước bên trái có nhiều vết mài trượt, ngắt quãng làm mất nhựa trên mặt đường. Vết thứ nhất có độ dài 40cm, điểm rộng nhất của bề mặt vết lõm là 1,5cm chiều hướng mài trượt từ tỉnh lộ 359 về hướng thôn Bắc 2 xã Th. Vết mài trượt thứ hai song song và cách vết mài trượt thứ nhất là 0,25cm có độ dài 5m60, chiều hướng mài trượt từ tỉnh lộ 359 về thôn Bắc 2 xã Th, điểm rộng nhất tại bề mặt vết mài trượt có kích thước 1,5cm;

- Tại giáp bánh xe phía trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 15C-251.99 là nạn nhân Nguyễn Thị N được xác định đã tử vong tại chỗ, nằm với tư thế nghiêng bên trái đầu nạn nhân quay chéo hướng tỉnh lộ 359 và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 5m10, chân nạn nhân quay chéo về thôn Bắc 2 xã Th và cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 4m40;

- Tại góc vỉa hè bên phải theo hướng thị trấn Núi Đèo về hướng phà Rừng có một xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu sơn đỏ biển kiểm soát 15G1-581.37, đầu xe quay chéo ra lòng đường tỉnh lộ 359, đuôi xe quay chéo về hướng thôn Bắc 2 xã Th; trục bánh trước cách mép vỉa hè bên phải là 40cm, cách đường giả định của mốc xác định là 8m60; trục bánh sau cách mép vỉa hè bên phải là 80cm và cách đường giả định của mốc xác định là 7m40. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 đoạn video ghi lại hình ảnh xảy ra vụ tai nạn

Tiến hành khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn, thu thập các dấu vết:

- Xe ô tô biển kiểm soát 15C-251.99: Phía dưới bên trái Th cản phía dưới đầu xe có 01 vết mài trượt làm sạch bụi (kích thước 03cm x 15cm), điểm thấp nhất cách mặt đất 62cm. Tại mặt ngoài bánh xe phía trước bên trái có 01 vết mài trượt cao su (kích thước 2,5cm x 30cm), điểm đầu cách chân van 51cm, điểm cuối cách chân van 55cm, vết mài trượt có đặt điểm mờ nhạt dần theo hướng từ ngoài vào trong theo chiều kim đồng hồ.

- Xe mô tô biển kiểm soát 15G1-581.37: Tại mặt ngoài ốp nhựa đầu xe bên phải (cạnh tay nắm) có một vết mài xước (kích thước 05cm x 01cm) chiều hướng

từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 99cm. Cánh yếm bên phải, phía trước có vết mài xước nhựa (kích thước 14,5cm x 3,5cm), chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 68cm. Phần đầu chắn bùn phía trước có vết mài xước kim loại, mài xước nhựa (kích thước 6cm x 3,5cm), chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm. Phần ốp nhựa gầm xe phía dưới bàn đạp chân bên phải phía trước có vết mài xước nhựa (kích thước 17cm x 5cm), chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 20cm. Mặt ngoài bàn đạp chân phía sau bên phải có vết mài xước kim loại (kích thước 6cm x 9cm), chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 37cm. Mặt ngoài ốp ăng xă có đám mài xước kim loại (kích thước 25cm x 12cm), chiều hướng từ dưới lên trên, điểm thấp nhất cách mặt đất 21,5cm, điểm cao nhất cách mặt đất 40cm. Mặt ngoài tay xách phía sau bên phải có vết mài xước kim loại (kích thước 1,5cm x 3,5cm), chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 78cm. Ốp nhựa thân xe phía sau bên trái bề mặt bị mài xước mòn vết nhựa bám dính nhiều tạp chất dạng bụi đất ẩm ướt (kích thước 35cm x 11,5cm), chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 53cm. Vết xây xước lõm nhựa dài 34cm, điểm đầu cách mặt đất 50cm, điểm cuối cách mặt đất 61cm. Chân chống giữa xe mô tô bị cong gập ốp sát vào hộp xích chiều hướng gập từ ngoài vào trong, từ trước về sau. Hệ thống đèn tín hiệu hoạt động bình thường.

Tại bản Kết luận giám định số 4895/C09-P3 ngày 21/6/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận cơ chế va chạm giữa các phương tiện: Dấu vết trượt xước, mất bụi đất màu nâu, bám dính chất màu trắng (dạng nilon) ở mặt ngoài phía dưới khung kim loại phía dưới bên trái gầm đầu xe ô tô biển kiểm soát 15C-251.99 có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mất nilon màu trắng, bám dính chất màu nâu (dạng bụi đất) ở mặt ngoài ốp nhựa sườn bên trái xe mô tô biển kiểm soát 15G1-581.37 (khi xe mô tô đã nghiêng bên phải). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

Bản kết luận giám định số 220 ngày 16/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tập tin video ghi lại diễn biến vụ tai nạn gửi giám định không bị cắt ghép, sửa chữa.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn và các chất kích thích khác: Bùi Tuấn Th không có nồng độ cồn trong máu, âm tính với các chất ma túy.

Bị cáo Bùi Tuấn Th khai: Bị cáo là nhân viên lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng L, bị cáo có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 29/5/2017, có giá trị đến ngày 29/5/2022. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 27/5/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15C-251.99 chở bê tông tươi từ xã Dương Quan đến thôn Bắc 2, xã Th. Khi gần đến lối rẽ vào thôn Bắc 2, xã Th, huyện Th, Th quan sát thấy một người phụ nữ (sau này biết là bà Nguyễn Thị N) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-581.37 đi cùng chiều

phía trước, bị cáo tăng tốc điều khiển xe ô tô vượt lên xe bà N. Khi đến lối rẽ bị cáo không bật đèn tín hiệu xin chuyển hướng, không quan sát gương chiếu hậu bên phải nhưng vẫn điều khiển xe ô tô chuyển hướng vào lối rẽ phía bên phải. Khi bị cáo vừa chuyển hướng thì phát hiện phần đầu xe có tiếng va chạm, biết tai nạn xảy ra, bị cáo xuống xe thì thấy 01 xe mô tô đổ trên mặt đường, bà N bị bánh trước bên trái xe ô tô chèn qua người tử vong tại chỗ. Thấy vậy bị cáo đã báo vụ việc tai nạn cho Công ty và đến Công an huyện Th trình diện. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 180.000.000 đồng và gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 15C-251.99, tài liệu điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng L; xe mô tô biển kiểm soát 15G1-581.37 chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn Đ (con trai bà N). Sau khi tiến hành các hoạt động điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố với bị cáo Bùi Tuấn Th. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Tuấn Th từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra nên không Đ cập giải quyết. Trả lại bị cáo một giấy phép lái xe ô tô mang tên Bùi Tuấn Th. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi mà bị cáo phạm tội. Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Bị cáo khai cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác đã được công bố, thẩm tra công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, Bản kết luận giám định số 94/2021/GDPY ngày 30/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: nguyên nhân nạn nhân Nguyễn Thị N chết vì sốc do đa chấn thương; Bản kết luận giám định số 220 ngày 16/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, biên bản khám nghiệm xe và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ, ngày 27/5/2021, Bùi Tuấn Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15C-251.99 trước khi chuyển hướng xe đã không chú ý quan sát, không có tín hiệu báo hướng rẽ dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 15G1-581.37 do bà Nguyễn Thị N điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả làm bà N bị chết. Hành vi của Bùi Tuấn Th đã vi phạm khoản 1, 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ: “1. *Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và phải có tín hiệu báo hướng rẽ...*; 2. *...chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác...*”.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Tuấn Th đã phạm tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Tuấn Th là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác. Bị cáo Bùi Tuấn Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông ngoại bị cáo là liệt sĩ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về phần hình phạt: Xét bị cáo Bùi Tuấn Th nhân thân chưa có tiền án, tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người lao động do vô ý mà phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo ăn năn, hối cải xin giảm nhẹ hình phạt vì gia đình bị cáo có hai anh em, em trai bị cáo đã chết chỉ còn lại bị cáo. Bị cáo đã ly hôn vợ, bị cáo đang nuôi con nhỏ. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, quá trình nhân thân; hoàn cảnh gia đình bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được chính quyền địa phương bảo

lãnh nên có thể cho bị cáo được hưởng án treo để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, giúp đỡ gia đình; có điều kiện để nuôi dạy con cái và để thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung nhưng xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng, tài liệu có trong hồ sơ vụ án:

Chuyển theo hồ sơ vụ án là Giấy phép lái xe hạng C số 310139009985 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 29 tháng 5 năm 2017 mang tên Bùi Tuấn Th (Giấy phép lái xe trong hồ sơ vụ án không đóng dấu bút lục). Vì bị cáo không phải áp dụng hình phạt bổ sung, xét tính chất của vụ án, bị cáo có nguyện vọng được trả lại Giấy phép lái xe nên Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo. Một USB kèm theo lưu lại đoạn clip diễn biến vụ tai nạn có trong hồ sơ vụ án có đóng dấu bút lục số 25 nên tiếp tục được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo Bùi Tuấn Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Bị cáo, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Tuấn Th 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Th, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Bùi Tuấn Th có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo Bùi Tuấn Th 01 Giấy phép lái xe hạng C số 310139009985 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 29 tháng 5 năm 2017 mang tên Bùi Tuấn Th (Giấy phép lái xe này có trong hồ sơ vụ án không đóng dấu bút lục, không chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ Luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTTQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Bùi Tuấn Th phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện của bị hại;
- VKSND huyện Th;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Th;
- Cơ quan THAHSCA huyện Th;
- Trại giam công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam công an huyện Th;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Lý